

Bản án số: **28/2019/HS-PT**
Ngày: 28-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Thẩm phán: Ông Đinh Văn Long

Ông Nguyễn Hữu Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyết Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25, 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2018/HS-PT ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đức N. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đức N, sinh ngày 16-7-1989, tại Hải Dương; chỗ ở hiện nay: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị K, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Đặng Thị L, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 11-5-2018, Nguyễn Đức N (có giấy phép lái xe hạng D) điều khiển xe ô tô bán tải BKS 82C-018.19 từ huyện Đ, tỉnh Kon Tum theo đường H đi Đà Nẵng, cùng đi có bà Phan Thị H ngồi bên ghế phụ phía trước. Khoảng 22 giờ cùng ngày đến đoạn Km1382+700 đường H thuộc xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam thì Nguyễn Đức N ngủ gật nên đã va chạm gây tai nạn với xe máy BKS 92P1-022.09 do Hồ Văn N điều khiển chở Hồ Văn T theo chiều ngược lại đang chuyển hướng rẽ vào đường lên xã vùng cao huyện P nhưng Nguyễn Đức N không dừng lại mà tiếp tục điều khiển ô tô chạy về hướng Đà Nẵng, khi đến ngã ba L thì rẽ vào Quốc lộ 14E. Đi được một đoạn, Nguyễn Đức N quay đầu xe ô tô về hướng đường H thì bị Tổ công tác của Công an huyện P đang truy tìm phát hiện đưa người và phương tiện về trụ sở làm việc.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là khu vực giao nhau giữa đường H và đường lên xã vùng cao huyện P, đây là đoạn đường thẳng và lên dốc về hướng Đà Nẵng. Mặt đường bằng phẳng, giữa đường có vạch kẻ đường màu vàng không liên tục chia mặt đường thành hai làn đường, mặt đường rộng 6,57m.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định vị trí xảy ra va chạm là ở phần đường bên phải (*theo hướng Kon Tum –Đà Nẵng*) và nguyên nhân tai nạn là do lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi của Nguyễn Đức N là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn. Cụ thể: Nguyễn Đức N đã có hành vi ngu gật trong khi đang điều khiển xe ô tô BKS 82C-018.19 dẫn đến không quan sát được phương tiện tham gia giao thông phía trước để có biện pháp xử lý đảm bảo an toàn, khi gây tai nạn thì Nguyễn Đức N không dừng lại nên vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; điểm a,b khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ.

Đối với Hồ Văn N khi điều khiển xe mô tô BKS 92P1-022.09 chuyển hướng từ đường H vào đường lên xã vùng cao huyện P khi không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Hậu quả vụ tai nạn ông Hồ Văn N chết tại chỗ, Hồ Văn T bị thương; xe máy BKS 92P1-022.09 bị hư hỏng nặng; xe ô tô bán tải BKS 82C-018.19 bị hư hỏng ở phần đầu.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 119/GĐPY-PC54 ngày 20-5-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Hồ Văn N chết trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 11-5-2018 tại Km1382+700 đường Hồ Chí Minh thuộc xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương sọ vùng trán trái; chấn thương ngực kín, gãy cung trước xương sườn IV,V,VI,VII bên phải; gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay phải, vỡ xương bánh chè trái, choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục.

Tại bản giám định thương tích số 222/GĐTT.18 ngày 04-9-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Hồ Văn T gãy cung xương trước bên các xương sườn 7, 8, 9 bên phải đã cal xương tốt, với tỉ lệ thương tích 24%.

Tại kết luận giám định số 03/KQGD-ĐK9201D ngày 02-6-2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm Quảng Nam kết luận: Phương tiện 82C-018.19 trước khi xảy ra tai nạn đảm bảo an toàn kỹ thuật theo tiêu chuẩn hiện hành.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 15-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức N 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16-11-2018, bị cáo Nguyễn Đức N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để tuyên phạt bị cáo Nguyễn

Đức N 12 tháng tù là phù hợp, không nặng nên đề nghị HĐXX bác đơn kháng cáo của bị cáo N, xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo N.

Bị cáo không tranh luận, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức N khai nhận: Ngày 11-5-2018, bị cáo Nguyễn Đức N có giấy phép lái xe ô tô hạng D đang điều khiển xe ô tô bán tải BKS 82C-018.19 từ huyện Đ, tỉnh Kon Tum về hướng thành phố Đà Nẵng, đến đoạn Km1382+700 đường H nơi giao nhau giữa đường lên các xã vùng cao huyện P thì bị cáo đã ngủ gật nên tông vào xe máy BKS 92P1-022.09 do ông Hồ Văn N điều khiển chở phía sau Hồ Văn T, sau khi gây tai nạn bị cáo không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về hướng Đà Nẵng. Hậu quả vụ tai nạn ông Hồ Văn N chết tại chỗ và Hồ Văn T bị thương tích 24%.

Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Đức N phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản giám định pháp y, bản giám định thương tích, lời khai của người bị hại Hồ Văn T, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi gây tai nạn giao thông tại đoạn Km1382+700 đường H thuộc địa phận xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam vào tối ngày 11-5-2018 của bị cáo Nguyễn Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" nên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 15-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Đức N về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đức N thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N 12 tháng tù, dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức N hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại Hồ Văn N và bị hại Hồ Văn T mỗi người một triệu đồng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*); trong vụ án này người bị hại Hồ Văn N cũng có một phần lỗi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo N. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo N có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội

đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo N được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo N cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính rắn đe riêng, phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức N, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28-01-2019.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhân:

- Các cơ quan THTT;
- Người TGT;
- Phòng PV27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên

